TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ XUYÊN** **T PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2024/QĐST - DS	*Phú Xuyên, ngày 18 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải T ngày 10 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 29/2024/TLST - DS ngày 19 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải T ngày 10 tháng 7 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank); Địa chỉ trụ sở: Số 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, T phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng Quản trị VPBank; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng Bắc - Chức danh: Trưởng phòng Xử lý nợ Phản ứng nhanh khách hàng cá nhân miền Bắc - Khối quản trị rủi ro theo Văn bản ủy quyền số 62/2023/UQN-CTQT ngày 02/06/2023 của ông Ngô Chí Dũng; Người được ủy quyền tham gia tố tụng tại Tòa án: Ông Nguyễn Thanh Tùng - chuyên viên xử lý nợ (Theo văn bản ủy quyền số 2535/2024/UQ-KHCN ngày 13/5/2024).

Bị đơn: Ông Đồng Trung T, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn Duyên Y, Xã Hồng T, huyện Phú Xuyên, T phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Tính đến ngày 10/7/2024, ông Đồng Trung T và bà Nguyễn Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo các hợp đồng cho vay và Giấy đề nghị vay vốn, cụ thể như sau:

- Theo Hợp đồng cho vay số LN2308109956225 ký ngày 25/8/2023: Nợ gốc: 452.000.000 đồng; Nợ trong hạn: 4.489.300 đồng; Nợ lãi quá hạn: 17.936.145 đồng; Phạt chậm trả lãi: 376.446 đồng. Tổng cộng: 474.504.892 đồng.

- Theo Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2308099948940 ký ngày 25/8/2023: Nợ gốc: 1.991.000.000 đồng; Nợ trong hạn: 21.599.460 đồng; Nợ lãi quá hạn: 62.921.055 đồng; Phạt chậm trả lãi: 1.231.493 đồng. Tổng cộng: 2.076.752.008 đồng

- Theo Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn, hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không tài sản bảo đảm, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 28/8/2023: Nợ gốc: 99.111.910 đồng; Nợ lãi quá hạn: 13.124.280 đồng. Tổng cộng: 112.236.190 đồng.

Tổng số nợ theo các hợp đồng tín dụng và giấy đề nghị vay vốn nêu trên: Nợ gốc: 2.542.111.910 đồng; Nợ lãi trong hạn: 26.088.760 đồng; Nợ lãi quá hạn: 93.684.480; Phạt chậm trả lãi: 1.607.940 đồng; Tổng cộng: 2.663.493.090 đồng.

2. 2 Khoản nợ nêu trên được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 235, tờ bản đồ số 27, tại địa chỉ: Thôn Đồng Nhất, Xã Đồng Tâm, Huyện Lạc Thủy, Tỉnh Hòa Bình, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Nguyễn Thị H, ông Đồng Trung T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 903862, Số vào sổ cấp GCN: CS 00914 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Tỉnh Hòa Bình cấp ngày 29/6/2022; Ngày 22/8/2023 tại Văn phòng đăng ký đất đai Tỉnh Hòa Bình - Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Huyện Lạc Thủy đã đăng ký chuyển nhượng cho ông Đồng Trung T và vợ là bà Nguyễn Thị H.

2.3 Ông Đồng Trung T và bà Nguyễn Thị H đồng ý trả khoản nợ nêu tại mục 2.1 ở trên cho Ngân hàng.

Kể từ ngày 11/07/2024 thì ông Đồng Trung T bà Nguyễn Thị H còn phải chịu tiền lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng và giấy đề nghị vay vốn.

Trường hợp ông Đồng Trung T bà Nguyễn Thị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc ông Đồng Trung T bà Nguyễn Thị H thanh toán toàn bộ số tiền và xử lý phát mại tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 235, tờ bản đồ số 27, tại địa chỉ: Thôn Đồng Nhất, Xã Đồng Tâm, Huyện Lạc Thủy, Tỉnh Hòa Bình, thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Nguyễn Thị H, ông Đồng Trung T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 903862, Số vào sổ cấp GCN: CS 00914 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Tỉnh Hòa Bình cấp ngày 29/6/2022; Ngày 22/8/2023 tại Văn phòng đăng ký đất đai Tỉnh Hòa Bình - Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Huyện Lạc Thủy đã đăng ký chuyển nhượng cho ông Đồng Trung T và vợ là bà Nguyễn Thị H.

2.4 Về án phí: Ông Đồng Trung T và bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 42.634.990 *(Bốn mươi hai triệu sáu trăm ba mươi tư nghìn chín trăm chín mươi)* đồng. Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng 41.880.000 *(Bốn mươi mốt triệu tám trăm tám mươi nghìn)* đồng tạm ứng án

phí sơ thẩm đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên, T phố Hà Nội theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0015498 ngày 18/6/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Chương